

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 25/2019/HSST

Ngày: 25/01/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phúc

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hằng

2. Ông Đỗ Quang Minh

- Thư ký phiên tòa : Bà Lê Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 244/2018/HSST ngày 17/12/2018 đối với bị cáo:

LÊ N - sinh năm 1984; HKTT và nơi cư trú: Tập thể Công ty xây dựng công trình giao thông, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Quốc C; con bà: Lê Thị X (đã chết); Vợ: Lê Thị H (đã ly hôn). Có 02 con: (Con lớn: 06 tuổi; con nhỏ: 02 tuổi). Tiền án: 02 tiền án. Về nhân thân: Ngày 08/9/2016, Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 06/12/2016, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 08 tháng tù của bản án số 230/2016/HSST ngày 08/9/2016, Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Ra trại ngày 22/12/2017 (chưa xóa án). DCB số 392 lập ngày 26/9/2018 tại Công an quận Thanh Xuân. Bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Nguyễn Huy K, sinh năm 1985, HKTT: Thôn L, xã Q, huyện C, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00' ngày 15/7/2018, Lê N điều khiển xe máy nhãn hiệu SUFAT biển kiểm soát: 30Y7-2822 trên các tuyến phố với mục đích trộm cắp tài sản. Đến 16h00' cùng ngày, Nam điều khiển xe máy đến trước số nhà 35 ngõ 2 Nguyễn Viết Xuân, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội thấy cổng không khóa, trong sân có để 01 chiếc máy xay thịt bằng kim loại của anh Nguyễn Huy Kiên (SN: 1985; HKTT: Thôn 1; Xã Quảng Bị, Huyện Chương Mỹ, Hà Nội) không có người trông giữ nên Nam nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy xay thịt trên. Nam dựng xe máy trước cổng số nhà 35 rồi đi bộ vào trong sân trộm cắp chiếc máy xay thịt mang ra ngoài và để vào khung của chiếc xe máy trên rồi điều khiển xe bỏ chạy đến số nhà 12 phố Nguyễn Viết Xuân thì bị quần chúng nhân dân và tổ công tác công an phường Khương Mai đang làm nhiệm vụ phát hiện và bắt giữ đưa Nam cùng tang vật về trụ sở công an phường Khương Mai để giải quyết.

Cơ quan công an đã thu giữ của Lê N: 01 máy xay thịt cao khoảng 30x25cm. phần máy có màu xám trắng, máy đã cũ qua sử dụng; 01 căn cước công dân số 001084027401 mang tên Lê N; 01 đăng kí xe máy số 006245; 01 xe máy nhãn hiệu Sufat màu nâu, SM: 0000022, SK: 518806, BKS: 30Y7 - 2822.

Sau khi bị mất trộm tài sản, anh Nguyễn Huy Kiên đã đến cơ quan công an trình báo.

Tại cơ quan điều tra, Lê N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. Tại bản kết luận định giá tài sản số 97/KLGD ngày 27/07/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự - UBND quận Thanh Xuân kết luận: 01 chiếc máy xay thịt cao 30x25cm màu xám trắng, tài sản đã qua sử dụng có giá 300.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy xay thịt trên cho anh Nguyễn Huy Kiên. Anh Kiên đã nhận lại tài sản, hiện không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Lê N đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật và đề nghị được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 căn cước công dân số 001084027401 cho Nam.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Sufat màu nâu, SM: 0000022, SK: 518806, BKS: 30Y7 - 2822, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị Hồng (là vợ của Lê N). Về ý thức chủ quan, khi cho Nam mượn chiếc xe máy trên, chị Hồng không biết việc Nam sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản.

Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cùng 01 đăng kí xe máy số 006425 cho chị Hồng.

Tại bản cáo trạng số 244/CT-VKSTX ngày 17/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân- thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân sau khi phân tích, đánh giá toàn bộ tình tiết nội dung vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo tù 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù. Do bị cáo không có nghề nghiệp, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, tang vật vụ án, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 16 giờ ngày 15/7/2018, bị cáo Lê N đã có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 chiếc máy xay thịt cao 30cm x 25cm màu xám trắng của anh Nguyễn Huy Kiên tại số nhà 35 ngõ 2 Nguyễn Viết Xuân, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Trị giá tài sản bị cáo Nam chiếm đoạt là 300.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 173 - Bộ luật hình sự của Nước CHXHCN Việt Nam.

Về nhân thân bị cáo: Ngày 08/9/2016, Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 06/12/2016, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Hai bản án này chưa được xóa, như vậy thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không có ý thức cải tạo, tu dưỡng rèn luyện, lười lao động, coi thường pháp luật, nên đã lao vào con đường phạm tội. Phạm tội này tuy tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 300.000 đồng, nhưng bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa về tội chiếm đoạt, nên đây là tình tiết định tội, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 điều 173 - Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, từ đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại, anh K đã nhận lại tài sản, hiện không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Sufat màu nâu, SM: 0000022, SK: 518806, BKS: 30Y7 - 2822, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị H (là vợ cũ của Nam). Về ý thức chủ quan, khi cho Nam mượn chiếc xe máy trên, chị Hồng không biết việc Nam sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cùng 01 đăng ký xe máy số 006425 cho chị Hồng là có căn cứ nên không xét.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Lê N** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- **Áp dụng:** Điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự 2015. Điều 136, Điều 331, Điều 333- Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ: Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Lê N 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm, tuyên có mặt bị cáo; vắng bị hại.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Phúc